TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HSST
Ngày: 11/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH - TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Trần Tiến Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Điệp

Bà Hoài Đức Huệ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Chinh- Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 198/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2020/ QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Công S - Sinh năm 1993; Sinh quán: thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: A29/10B, khu phố 5, phường An Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai Giới tính: Nam, Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Không, trình độ học vấn: Lớp 7/12, con ông Nguyễn Công K, sinh năm 1967 (chết) và bà Đinh Thị Hồng N, sinh năm 1967 (còn sống).

Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo tại ngoại.

Bị hại: Ông Giang Chiến T, sinh năm: 1965
Nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 22/7/2020, Nguyễn Công S đi bộ từ nhà của S tại ấp C, xã P, huyện N để đi tìm nơi mua đồ ăn. Khi S đi ngang qua Nhà thuốc hiệu Song Hòa của ông Giang Chiến T tại đường L thuộc ấp C, xã P, huyện N thì thấy có một chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 60F6-3425 của ông T đang dựng

trước cửa nhà thuốc, trên xe vẫn còn cắm chìa khóa. S thấy không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên mang đi bán lấy tiền tiêu xài. S đến mở công tắc xe nổ máy chạy đến một căn nhà hoang thuộc khu vực ấp Thắng cất giấu. Ông T phát hiện chiếc xe trên bị mất nên đến Công an xã P trình báo. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, S đi mua nước sơn màu bạc rồi đi bộ về nhà lấy kiềm với mục đích tháo một số bộ phận trên xe và sơn lại màu màu sơn của thân xe để cho chủ xe không nhận dạng được. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, S điều khiển chiếc xe trên đi đến nhà người bạn tên Trần Quốc N (sinh ngày 15/4/2004) ngụ tại khu 2, ấp Thắng. Đến nơi thấy Nam, S liền nói "Có chiếc xe này bán ve chai năm trăm ngàn", Nam hỏi "xe của ai", S nói "xe của S" nhờ bán dùm, N đồng ý. Sau đó, N chạy chiếc xe trên đến tiệm sửa xe của Nguyễn Khoa M (sinh năm 1990) tạm trú tại ấp P, xã Đ, huyện N nhờ M bán dùm với giá 500.000 đồng. M thấy xe mới được S lại và không có biển số nên nghi ngờ là xe trộm cắp nên báo Công an xã P thu giữ chiếc xe trên. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, S đi qua nhà N hỏi bán xe được chưa, N trả lời "xe của người quen trả lại rồi". S nhận thấy hành vi trộm cắp của mình là vi phạm pháp luật nên đến 08 giờ 30 phút ngày 23/7/2020 đã đến Công an xã P đầu thú, giao nộp các phụ tùng tháo rời của xe mô tô biển số 60F6-3425 gồm yếm chắn gió, 01 biển số xe mô tô 60F6-3425, 01 ba ga bằng kim loại, 01 khung kim loại hình chữ U và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 60F6-3425 loại Daelim màu đỏ, hiệu Citi cùng các phụ tùng tháo rời: yếm chắn gió, 01 ba ga bằng kim loại, 01 khung kim loại hình chữ U. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho ông Giang Chiến T.

Tại Bản kết luận định giá số: 182/KLĐG-HĐĐG ngày 29/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: 01 xe mô tô hiệu Citi, loại Daelim màu đỏ, biển kiểm soát: 60F6-3425 giá trị sử dụng còn lại 20%, trị giá: 3.000.000 đồng.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đầu thú, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, tự nguyện bồi thường, bị hại có đơn bãi nại.

- Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Công S đã bồi thường cho ông Giang Chiến T số tiền 2.400.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng số: 255 /CT.VKS.NT ngày 17/11/2020 đã truy tố bị cáo Nguyễn Công S về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra huyện Nhơn trạch, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên huyện Nhơn trạch trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 22/7/2020, Nguyễn Công S đã có hành vi chiếm đoạt của ông Giang Chiến T một chiếc xe mô tô nhản hiệu Citi, loại Daelim màu đỏ, biển kiểm soát: 60F6-3425 giá trị sử dụng còn lại 20%, trị giá: 3.000.000 đồng, tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công S đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người bị hại và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án. Xét có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017). .

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản người khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, do đó cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đầu thú, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, tự nguyện bồi thường, bị hại có đơn bãi nại theo điểm b,h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[3] Về các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đả thỏa thuận bồi thường xong

- Về xử lý vật chứng: Đã trả cho bị hại

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b,h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công S phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Công S **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 từ ngày kể tuyên án, người bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 từ ngày kể nhận được Bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TA tỉnh ĐN;
- VKS, CA,THA cùng cấp;
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tiến Nghĩa